

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân bổ chỉ tiêu quy hoạch đất khu công nghiệp thời kỳ 2021-2030
cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH KHÁNH HÒA

Căn cứ Luật Đất đai số 31/2024/QH15 được sửa đổi, bổ sung một số điều bởi các Luật số 43/2024/QH15, số 47/2024/QH15, số 58/2024/QH15, Luật số 71/2025/QH15, số 84/2025/QH15, số 93/2025/QH15 và số 95/2025/QH15;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị quyết số 198/2025/QH15 của Quốc hội quy định về một số cơ chế, chính sách đặc biệt phát triển kinh tế tư nhân;

Căn cứ Nghị quyết số 206/2025/QH15 của Quốc hội về cơ chế đặc biệt xử lý khó khăn, vướng mắc do quy định của pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 151/2025/NĐ-CP ngày 12 tháng 6 năm 2025 của Chính phủ quy định về phân định thẩm quyền của chính quyền địa phương 02 cấp, phân quyền, phân cấp trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị định số 226/2025/NĐ-CP ngày 15 tháng 8 năm 2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 66.3/2025/NQ-CP ngày 15 tháng 9 năm 2025 của Chính phủ về tháo gỡ, xử lý vướng mắc để triển khai các dự án trong thời gian Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 chưa được phê duyệt điều chỉnh;

Căn cứ Quyết định 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022 của Thủ tướng Chính phủ về việc phân bổ chỉ tiêu Quy hoạch sử dụng đất quốc gia thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2025, Kế hoạch sử dụng đất quốc gia 5 năm 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 227/QĐ-TTg ngày 12 tháng 3 năm 2024 của Thủ tướng Chính phủ về việc Điều chỉnh một số chỉ tiêu sử dụng đất đến năm 2025 được Thủ tướng Chính phủ phân bổ tại Quyết định số 326/QĐ-TTg ngày 09 tháng 3 năm 2022;

Căn cứ Quyết định số 318/QĐ-TTg ngày 29 tháng 3 năm 2023 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Khánh Hòa (trước sáp nhập) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Quyết định số 1319/QĐ-TTg ngày 10 tháng 11 năm 2023 của Thủ

tướng Chính phủ về việc phê duyệt Quy hoạch tỉnh Ninh Thuận (trước sáp nhập) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050;

Căn cứ Thông tư số 28/2024/TT-BTNMT ngày 12 tháng 12 năm 2024 của Bộ Tài nguyên và Môi trường quy định kỹ thuật về lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất;

Căn cứ Thông tư số 23/2025/TT-BNNMT ngày 20 tháng 6 năm 2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường quy định phân cấp, phân định thẩm quyền quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai;

Căn cứ Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Tỉnh ủy Khánh Hòa về tăng trưởng kinh tế hai con số giai đoạn 2025 – 2030;

Căn cứ Báo cáo số 05-BC/ĐU ngày 10 tháng 7 năm 2025 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh Khánh Hòa về việc xin ý kiến Phương án xác định thứ tự ưu tiên đầu tư phát triển hệ thống Khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa giai đoạn đến năm 2030;

Căn cứ Kế hoạch số 1267/KH-UBND ngày 31 tháng 7 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 14 tháng 7 năm 2025 của Tỉnh ủy về tăng trưởng kinh tế hai con số giai đoạn 2025 – 2030;

Xét đề nghị của Sở Nông nghiệp và Môi trường tại Tờ trình số 346/TTr-SNNMT ngày 01 tháng 10 năm 2025 về việc đề nghị ban hành Quyết định phân bổ chỉ tiêu quy hoạch đất khu công nghiệp thời kỳ 2021-2030 cho các xã, phường trên địa bàn tỉnh Khánh Hòa.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Tổng chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất khu công nghiệp tỉnh Khánh Hòa thời kỳ 2021-2030 là 4.687 ha, được phân bổ cho từng xã, phường, như sau:

- Địa bàn xã Cà Ná:	810 ha.
- Địa bàn xã Thuận Nam:	387 ha.
- Địa bàn phường Bảo An:	61 ha.
- Địa bàn phường Ninh Chữ:	17 ha.
- Địa bàn xã Thuận Bắc:	407 ha.
- Địa bàn xã Nam Cam Ranh:	352 ha.
- Địa bàn xã Cam Lâm:	137 ha.
- Địa bàn xã Tân Định:	388 ha.
- Địa bàn xã Tây Ninh Hòa:	612 ha.
- Địa bàn phường Đông Ninh Hòa:	649 ha.
- Địa bàn xã Bắc Ninh Hòa:	627 ha.
- Địa bàn xã Vạn Hưng:	240 ha.

2. Đối với chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất của các loại đất còn lại thời kỳ 2021-2030, Ủy ban nhân dân tỉnh sẽ tiếp tục xem xét phân bổ cho các xã, phường.

Điều 2. Căn cứ Điều 1 Quyết định này, các Sở, ban, ngành trực thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường có trách nhiệm:

1. Sở Nông nghiệp và Môi trường chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường tiếp tục tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh phân bổ, phân khai chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất giai đoạn 2021-2030 cho các xã, phường đối với các loại đất còn lại để làm cơ sở tích hợp vào Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 và lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã.

2. Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp chủ trì, phối hợp các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai lập hồ sơ thành lập các khu công nghiệp và tổ chức kêu gọi đầu tư các các dự án khu công nghiệp.

3. Sở Tài chính cập nhật phân bổ chỉ tiêu quy hoạch đất khu công nghiệp được phân bổ tại Điều 1 Quyết định này vào hồ sơ Điều chỉnh Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050.

4. Sở Xây dựng chủ trì, phối hợp với các Sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường cập nhật các dự án khu công nghiệp vào các quy hoạch được lập theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn.

5. Ủy ban nhân dân các xã, phường tiếp tục rà soát, đề xuất nhu cầu chỉ tiêu quy hoạch sử dụng đất thời kỳ 2021-2030 trên địa bàn cấp xã đối với các loại đất còn lại gửi về Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Nông nghiệp và Môi trường) để tổng hợp và xem xét phân bổ cho các địa phương làm căn cứ tổ chức lập, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp xã và cập nhật các dự án vào các quy hoạch được lập theo quy định của pháp luật về quy hoạch đô thị và nông thôn.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc các Sở: Nông nghiệp và Môi trường, Tài chính, Xây dựng, Công Thương; Giám đốc Ban Quản lý Khu kinh tế và Khu công nghiệp; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường và Thủ trưởng các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như Điều 3;
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (b/c);
- Chủ tịch và các PCT UBND tỉnh;
- Lãnh đạo VPUBND tỉnh;
- Các Phòng: XDND, KT, TH;
- Trung tâm Công báo và Cổng Thông tin điện tử tỉnh;
- Lưu VT.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Trần Hòa Nam